



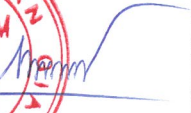
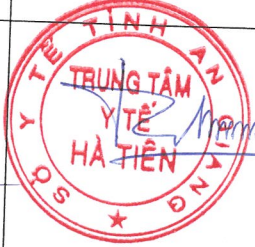
SỞ Y TẾ AN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ HÀ TIÊN



QUY TRÌNH
AN TOÀN PHẪU THUẬT

Mã tài liệu : QT.QLCL.07
Lần ban hành : 01
Ngày ban hành : Tháng 8/2025

Phân phê duyệt tài liệu:

Soạn thảo	Kiểm soát	Kiểm duyệt
Khoa Ngoại – Phẫu thuật gây mê và KSNK	Phòng KHNV	Giám đốc
		 
BSKL Lê Thành An	BSKL Nguyễn Chanh Hồ	Nguyễn Hiếu Nghĩa

I. MỤC ĐÍCH

Thống nhất các bước thực hiện hoạt động phẫu thuật tim tại bệnh viện; quy định trách nhiệm cho từng khoa, phòng liên quan đến hoạt động an toàn phẫu thuật.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng cho hoạt động quản lý phẫu thuật.

III. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
2. Quy chế bệnh viện ban hành kèm theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế, số 1895/1997/BYT-QĐ, ngày 19/09/1997;
3. Thông tư số 13/2012/TT-BYT ngày 20/8/2012 của Bộ Y tế hướng dẫn công tác gây mê – hồi sức, Bệnh viện quy định công tác hội chẩn bệnh nhân trước khi phẫu thuật;
4. Quyết định số 7482/QĐ-BYT ngày 18/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí chất lượng đánh giá mức độ an toàn phẫu thuật;
5. Tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2015.

IV. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

* **Giải thích thuật ngữ:** Không.

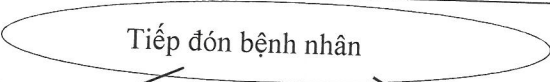
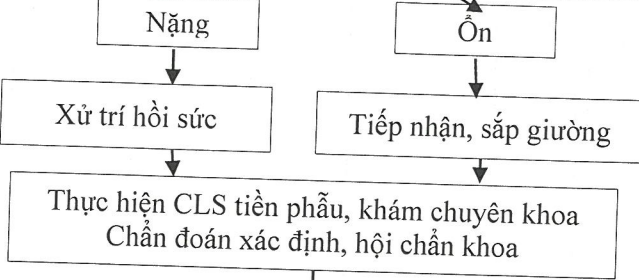
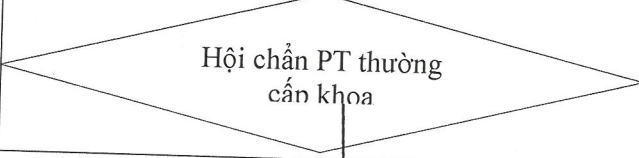
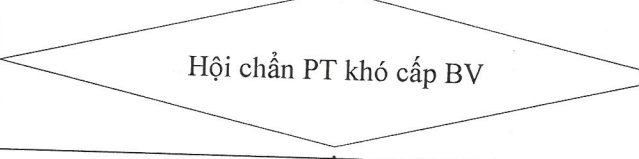
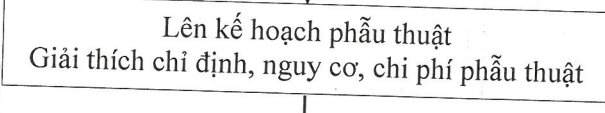
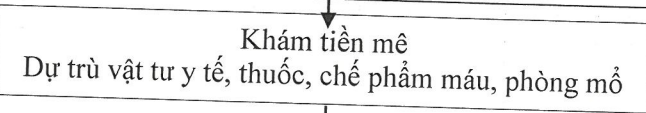
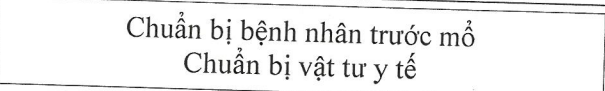
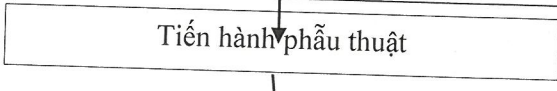
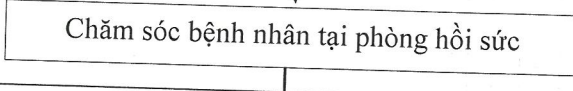
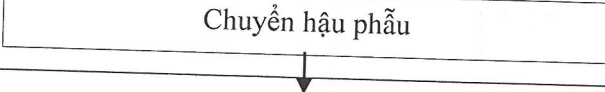
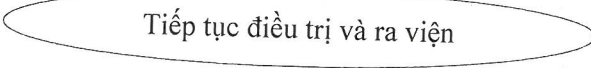
* **Từ viết tắt:**

- NVYT:	Nhân viên Y tế
- ATPT:	An toàn phẫu thuật
- BN:	Bệnh nhân
- BS:	Bác sĩ
- BHYT:	Bảo hiểm y tế.
- DV:	Dịch vụ
- CC:	Cấp cứu
- CLS:	Cận lâm sàng
- ĐD:	Điều dưỡng
- GM:	Gây mê
- HSBA:	Hồ sơ bệnh án
- HS:	Hồi sức
- ĐT:	Điều trị
- LĐ:	Lãnh đạo
- PT:	Phẫu thuật

- PTV: Phẫu thuật viên
- THNCT: Tuần hoàn ngoài cơ thể
- QLPT: Quản lý phẫu thuật
- KHTH: Kế hoạch tổng hợp
- K.ĐT: Khoa điều trị
- K. Ngoại - PTGM: Khoa Ngoại - Phẫu thuật gây mê
- KSNK: Kiểm soát nhiễm khuẩn

**Nhân viên y tế gồm: Bác sĩ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên*

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

STT	Đối tượng	Lưu đồ	Biểu mẫu
1	K. Ngoại - PTGM và KSNK		Bệnh án vào viện
2	K. Ngoại - PTGM và KSNK		HSBA, phiếu khám chuyên khoa
3	K. Ngoại - PTGM và KSNK, lãnh đạo khoa		Biên bản hội chẩn
4	K. Ngoại - PTGM và KSNK, BGĐ, KHN		Biên bản hội chẩn
5	K. Ngoại - PTGM và KSNK, BN và thân nhân		KH phẫu thuật, giấy cam đoan phẫu thuật
6	K. Ngoại - PTGM và KSNK, XN, Dược		Phiếu khám tiền mê, HSBA
7	K. Ngoại - PTGM và KSNK		HSBA, phiếu bàn giao
8	K. Ngoại - PTGM và KSNK		HSBA, phiếu gây mê, phiếu THNCT
9	K. Ngoại - PTGM và KSNK		HSBA
10	K. Ngoại - PTGM và KSNK		HSBA
11	K. Ngoại - PTGM và KSNK		HSBA

VII. DIỄN GIẢI QUY TRÌNH

Bước	Đối tượng	Mô tả	Biểu mẫu
1	K. Ngoại - PTGM và KSNK	<p>Tiếp nhận BN từ phòng khám hoặc từ các khoa ĐT khác chuyên khoa và nhập thông tin BN lên phần mềm HIS</p> <p>BS, ĐD tiếp nhận BN, thực hiện các thủ tục cần thiết trong HSBA (Phiếu khám vào viện những BN mới, hay ghi phiếu điều trị đối với BN chuyên khoa)</p> <p>Tùy từng tình hình của BN mà có các xử trí khác nhau.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu khám vào viện - Tờ điều trị
2	BS K. Ngoại - PTGM và KSNK	<p>Xử trí BN nhập K. Ngoại - PTGM và KSNK.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với BN cấp cứu: Khám, xử trí cấp cứu, CLS tại khoa cấp cứu, Hội chẩn BS K. Ngoại - PTGM và KSNK xác định chẩn đoán xác định - Đối với BN ngoại khoa thường thì tiếp đón BN, xếp buồng điều trị, thực hiện các xét nghiệm CLS, khám chuyên khoa, xác định chẩn đoán xác định - PTV xác định phương pháp phẫu thuật, nguy cơ phẫu thuật - Hội chẩn tại K. Ngoại - PTGM và KSNK: phẫu thuật viên, gây mê, tuần hoàn ngoài cơ thể, hồi sức 	<ul style="list-style-type: none"> - Trích biên bản hội chẩn chỉ định phẫu thuật - Trích biên bản hội chẩn khoa - Phiếu khám chuyên khoa
3	BGĐ, K. ngoại - PTGM và KSNK, K.HSCĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Hội chẩn phẫu thuật thường quy, hội chẩn khoa 	<ul style="list-style-type: none"> - Trích biên bản hội chẩn bệnh viện chỉ định phẫu thuật
4	BGĐ, K. ngoại - PTGM và KSNK, P.KHNV, BGĐ	<ul style="list-style-type: none"> - K. Ngoại - PTGM và KSNK là đầu mối liên lạc mời BGĐ, KHNV hội cấp cấp viện đối với các ca bệnh khó, khu hiểm - Tùy vào tình hình có thể nhờ chỉ đạo tuyến từ bệnh viện tỉnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Trích biên bản hội chẩn

Bước	Đối tượng	Mô tả	Biểu mẫu
5	K. Ngoại - PTGM và KSNK, BN	<ul style="list-style-type: none"> - Lên kế hoạch phẫu thuật - Giải thích chỉ định, nguy cơ phẫu thuật, chi phí cho bệnh nhân 	<ul style="list-style-type: none"> - Trích biên bản hội chẩn bệnh viện chỉ định phẫu thuật - Phiếu khám chuyên khoa - Giấy cam đoan chấp nhận PTTT và gây mê hồi sức - Cam kết phẫu thuật - Giấy cam kết chấp nhận gây mê hồi sức - Giấy cam đoan chấp nhận chi phí kỹ thuật cao
6	Khoa ĐT, K. Ngoại - PTGM và KSNK	<p>Chuẩn bị BN</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị vệ sinh vùng mổ; thay trang phục - Chuẩn bị đánh dấu vết mổ - Dùng thuốc cho BN - Chuẩn bị các điều kiện khác <p>Bàn giao BN tại phòng mổ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị phương tiện, nhân lực - Vận chuyển BN an toàn tới phòng mổ - Bàn giao BN, y lệnh và các điều kiện phương tiện khác 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn giao người bệnh trước mổ
7	BS GM, BS THNCT, ĐD	<p>BS GMHS khám, đánh giá tại phòng tiền mê</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khám, đánh giá BN tại phòng tiền mê; - Thực hiện đánh giá bảng kiểm an toàn phẫu thuật (BS, ĐD K. Ngoại - PTGM và KSNK) 	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu khám trước mê
8	PT viên, BS GM, BS THNCT, ĐD GM, ĐD dụng cụ, KTV THNCT	<p>Thực hiện PT cho BN (trong phòng PT)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá bảng kiểm ATPT: Trước rạch da (BS GM, PTV, ĐD) - PT cho BN: Đánh giá bảng kiểm ATPT: Trước chuyển BN ra khỏi phòng mổ (BS GM, PTV, ĐD) 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng kiểm ATPT - Kiểm gạc dụng cụ PTTT - Phiếu gây mê hồi sức - Phiếu THNCT
9	BS, ĐD K. Ngoại - PTGM và KSNK	<p>Theo dõi BN tại phòng Hồi sức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện thuốc, theo dõi, đánh giá tình BN hậu phẫu 	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu theo dõi người bệnh sau mổ 24 giờ

Bước	Đối tượng	Mô tả	Biểu mẫu
10	BS, ĐD K. Ngoại - PTGM và KSNK	Thực hiện chuyển BN xuống phòng hậu phẫu hậu phẫu - Chỉ định BN chuyển phòng hậu phẫu - Chuẩn bị các điều kiện, phương tiện vận chuyển - Liên hệ chuyển BN đến - Chuyển BN và bàn giao BN tại phòng hậu phẫu	- Hồ sơ BA - Quy trình vận chuyển, bàn giao BN chuyển khoa
11	BS, ĐD K. Ngoại - PTGM và KSNK, BN và người nhà BN	Thực hiện điều trị hậu phẫu và cho BN ra viện - Thực hiện điều trị, xử lý BN. - Xuất viện, BS trực tiếp PT thăm khám, kê đơn, gọi điện thoại hỏi thăm sức khỏe BN, hẹn tái khám lại.	- Phiếu chứng nhận PTTT - Phiếu phẫu thuật /thủ thuật

VI. LƯU HỒ SƠ

TT	Tên hồ sơ lưu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Bệnh án phẫu thuật	Phòng KHNV	Theo quy chế lưu trữ HSBA